TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/KDTM-ST
Ngày 02/3/2022
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2021/TLST-KDTM ngày 18 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần bê tông H; địa chỉ: Lô 84 đường số 5,KCN Sóng Thần 1, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: bà Vũ Nguyễn Hoài P, sinh năm 1996. Địa chỉ: Lô 84 đường số 5, KCN Sóng Thần 1, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 02/11/2021), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần sơn M; Địa chỉ: số 134, đường C, Trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố N, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Văn H, sinh năm 1977; địa chỉ: số 134, đường C, Trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố N, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương, là đại diện theo pháp luật, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/7/2021, lời khai trong quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty cổ phần Bê tông H bà Vũ Nguyễn Hoài Phương trình bày:

Ngày 09/4/2020, Công ty cổ phần Bê tông H (gọi tắt là Công ty H) và Công ty cổ phần Sơn M (gọi tắt là Công ty M) ký kết hợp đồng mua bán bê tông số 100-2020/HĐBT. Theo thỏa thuận Hợp đồng, Công ty H sẽ cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty M tại công trình Chung cư mi ni; địa điểm: khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Công ty H đã thực hiện đúng theo nghĩa vụ cung cấp bê tông thương phẩm và dịch vụ bơm cho Công ty M. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nghĩa vụ của mình, Công ty M đã không thực hiện đúng cam kết về thời hạn thanh toán. Mặc dù đã được Công ty H nhiều lần liên hệ bằng điện thoại, gửi công văn, cũng như gặp trực tiếp, yêu cầu Công ty M thanh toán công nợ quá hạn của mình nhưng Công ty M vẫn không thanh toán. Việc trễ hạn thanh toán của Công ty M đã vi phạm thỏa thuận hợp đồng và gây ảnh hưởng đến quá trình vận hành sản xuất của Công ty H. Nay, Công ty H khởi kiện Công ty M, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty M thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán phần công nợ chưa thanh toán là 190.745.000 đồng.

- Buộc Công ty M thanh toán phần lãi suất quá hạn và chậm trả tạm tính trên thời gian chậm thực hiện kế hoạch thanh toán kể từ ngày 20/04/2020 đến 28/02/2022, với lãi suất 8.55% tương đương số tiền là 30.757.631 đồng. Và tiếp tục tính lãi cho đến khi Công ty M trả xong công nợ.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty cổ phần Sơn M ông Lê Văn H có yêu cầu giải quyết vắng mặt; tại bản tự khai ngày 28/02/2022 ông H trình bày:

Ông Lê Văn H thừa nhận vào ngày 09/4/2020 giữa Công ty cổ phần Sơn M và công ty Công ty cổ phần Bê tông H có ký kết hợp đồng mua bán bê tông số 100-2020/HĐBT. Nội dung hợp đồng Công ty H sẽ cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty M tại công trình Chung cư mi ni; địa điểm: khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Đối với công trình này hiện nay phía Công ty cổ phần Sơn M vẫn còn nợ công ty H số tiền 190.745.000 đồng, còn tiền lãi do chậm thanh toán với lãi suất 8.55% tương đương số tiền là 30.757.631 đồng mà phía công ty cổ phần Bê tông H tính như vậy là hợp lý. Vì vậy, phía Công ty M đồng ý thanh toán cho Công ty H tổng số tiền là: 221.502.631 đồng.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự tuân thủ đúng pháp luật về tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của các đương sự: Đại diện hợp pháp của nguyên đơn chị Vũ Nguyễn Hoài P và đại diện hợp pháp của bị đơn ông Lê Văn H đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ theo Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn và đại diện bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định vào ngày 09/4/2020 giữa Công ty cổ phần Bê tông H và Công ty cổ phần Sơn M có ký kết hợp đồng mua bán bê tông số 100-2020/HĐBT. Theo thỏa thuận Hợp đồng, Công ty H sẽ cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty M tại công trình Chung cư mi ni; địa điểm: khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Phía Công ty H đã cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty Mtheo thỏa thuận của hợp đồng. Tuy nhiên phía Công ty M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tại bản tự khai ngày 28/02/2022 người đại diện hợp pháp của công ty Mông Lê Văn H thừa nhận còn nợ nguyên đơn Công ty H số tiền 190.745.000 đồng từ hợp đồng mua bán bê tông nói trên. Nay Công ty cổ phần Bê tông H yêu cầu Công ty M trả cho Công ty cổ phần Bê tông H 190.745.000 đồng tiền nợ gốc và tiền lãi do chậm thanh toán tính từ ngày 20/4/2020 đến ngày 28/02/2022 với số tiền là 30.757.631 đồng thì phía Công ty M đồng ý trả cho Công ty cổ phần Bê tông H số tiền nợ gốc là lãi nêu trên. Lời trình bày của nguyên đơn được bị đơn thừa nhận nên thuộc trường hợp không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét việc nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận về tiền nợ lãi chậm trả là 30.757.631 đồng tính từ ngày 20/4/2020 đến ngày 28/02/2022 là tự nguyện không trái với quy định tại Điều 306 của Luật thương mại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về nội dung giải quyết vụ án.

[5] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 228, Điều
271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Bê tông Hồng Hà.

Buộc Công ty cổ phần Sơn M có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Bê tông H 190.745.000 đồng nợ gốc theo hợp đồng mua bán bê tông số 100-2020/HĐBT ngày 09/4/2020 và 30.757.631 đồng nợ lãi tính từ ngày 20/4/2020 đến ngày 28/02/2022. Tổng cộng là 221.502.631 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong,bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty cổ phần Sơn M phải chịu án phí sơ thẩm là 11.075.132 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương hoàn trả cho Công ty cổ phần Bê tông H số tiền 5.537.566 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0003163 ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- CC THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (2);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà